

Số: 17/2018/QĐST-HNGĐ

Thuận Nam, ngày 18 tháng 5 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2018/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1991.

- Bị đơn: Chị Lê Thị T, sinh năm 1994.

Cùng địa chỉ: Thôn S2, xã P, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Lê Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Lê Thị T tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Lê Thị T thỏa thuận giao 02 con chung là Nguyễn Lê Hoài T, sinh ngày 25-01-2013 và Nguyễn Lê Quốc K, sinh ngày 29-3-2016 cho chị Lê Thị T trực tiếp nuôi.

Anh Nguyễn Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung là Nguyễn Lê Hoài T và Nguyễn Lê Quốc K với mức cấp dưỡng hàng tháng cho mỗi con là 1.500.000^d (một triệu năm trăm nghìn đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 6 năm 2018 cho đến khi Nguyễn Lê Hoài T và Nguyễn Lê Quốc K đủ 18 tuổi, lao động được.

Anh Nguyễn Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Lê Thị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000^d (ba trăm nghìn đồng) theo thỏa thuận (trong đó bao gồm 150.000^d án phí về ly hôn và 150.000^d án phí về cấp dưỡng nuôi con), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh Nguyễn Văn T đã nộp là 300.000^d (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011123 ngày 09-4-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận. Anh Nguyễn Văn T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Nam;
- Chi cục THADS huyện Thuận Nam;
- Đương sự;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bá Trung Ân